

PHẦN II. CÁC VĂN BẢN KHÁC

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

BAN CHỈ ĐẠO TRUNG
ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH
NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG
BẤT ĐỘNG SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2010

Số: 08/QĐ-BCĐNO&
TTBĐS

QUYẾT ĐỊNH

về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về
chính sách nhà ở và thị trường bất động sản

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO TRUNG ƯƠNG VỀ CHÍNH SÁCH NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và Quyết định số 1499/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên và bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế

thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động

của Ban Chi đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương, các thành viên Ban Chi đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản và các cơ quan, tổ chức liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TRƯỞNG BAN

Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải

QUY CHẾ

tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản

*(ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-BCĐNO&TTBĐS
ngày 26 tháng 01 năm 2010 của Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương
về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được Thủ tướng Chính phủ thành lập để giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo và phối hợp giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở (sau đây gọi tắt là Quyết định số 360/QĐ-TTg), Điều 2 của Quyết định số 1499/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên và bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở (sau đây gọi

tắt là Quyết định số 1499/QĐ-TTg) và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

Điều 3. Tổ chức của Ban Chỉ đạo

1. Tổ chức của Ban Chỉ đạo gồm các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyên gia liên ngành, Tổ Thư ký và Văn phòng thường trực theo quy định tại Điều 3, Điều 4 của Quyết định số 360/QĐ-TTg và Điều 3 của Quyết định số 1499/QĐ-TTg.

2. Thành phần Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 3 của Quyết định số 360/QĐ-TTg và Điều 3 của Quyết định số 1499/QĐ-TTg, trong đó Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực do Thủ tướng Chính phủ quyết định, các thành viên khác do Trưởng ban quyết định theo công văn cử người của các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương. Trong quá trình hoạt động, nếu các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu thay đổi thành viên tham gia Ban Chỉ đạo thì phải có văn bản đề nghị và phải được sự đồng ý của Trưởng ban (riêng việc thay đổi Trưởng ban và Phó Trưởng ban thường trực do Thủ tướng Chính phủ quyết định).

3. Tổ Chuyên gia liên ngành là tổ chức giúp Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được giao. Tổ Chuyên gia liên ngành bao gồm chuyên gia của các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương trong thành phần tham gia Ban Chỉ đạo và các chuyên gia nghiên cứu về nhà ở và thị trường bất động sản do Trưởng ban quyết định theo công văn cử người của các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương. Tổ trưởng Tổ Chuyên gia liên ngành là Ủy viên Ban Chỉ đạo - Thứ trưởng Bộ Xây dựng. Các thành viên Tổ Chuyên gia liên ngành làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Trong quá trình hoạt động, nếu các cơ quan, Bộ, ngành, địa phương có nhu cầu thay đổi thành viên tham gia Tổ Chuyên gia liên ngành thì phải có văn bản đề nghị và phải được sự đồng ý của Trưởng ban.

4. Văn phòng thường trực là cơ quan đầu mối, chuyên trách giúp Ban Chỉ đạo tổng hợp, điều phối các công việc của Ban Chỉ đạo và hoạt động của các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo. Văn phòng thường trực bao gồm một số cán bộ, chuyên viên chuyên trách do Trưởng ban ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực - Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định, trong đó Trưởng Văn phòng thường trực và Phó Văn phòng thường trực là cán bộ lãnh đạo cấp Vụ của Bộ Xây dựng. Trong trường hợp cần thiết, Phó Trưởng ban thường trực - Bộ trưởng Bộ Xây dựng có thể quyết định

bổ sung một số cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng kiêm nhiệm giúp việc Văn phòng thường trực.

5. Tổ Thư ký là tổ chức giúp việc của Ban Chỉ đạo Trung ương có trách nhiệm tham gia, phối hợp với Văn phòng thường trực thực hiện các nhiệm vụ do Ban Chỉ đạo phân công. Tổ Thư ký bao gồm một số cán bộ, chuyên viên của Bộ Xây dựng và Văn phòng Chính phủ do Trưởng ban quyết định, trong đó Tổ trưởng Tổ Thư ký là Trưởng Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo.

Chương II

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC TỔ CHỨC GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO

Mục 1

CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC TỔ CHỨC GIÚP VIỆC

Điều 4. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung thống nhất, các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm về phần việc được phân công; Trưởng ban hoặc người

được Trưởng ban ủy quyền quyết định các vấn đề của Ban Chỉ đạo.

2. Các thành viên của Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyên gia liên ngành, Tổ Thư ký làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Cán bộ, nhân viên Văn phòng thường trực làm việc theo chế độ chuyên trách.

Điều 5. Chế độ họp

Ban Chỉ đạo họp định kỳ mỗi quý một lần và họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban chủ trì hoặc do Phó Trưởng ban thường trực chủ trì khi được Trưởng ban ủy quyền. Các thành viên của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị nội dung công việc thuộc nhiệm vụ được phân công để báo cáo Ban Chỉ đạo.

Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban thường trực chủ trì cuộc họp ra kết luận phiên họp. Văn phòng Chính phủ hoặc Văn phòng thường trực của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thông báo nội dung phiên họp bằng văn bản gửi cho các thành viên của Ban Chỉ đạo, các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan để triển khai thực hiện.

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên của Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ sáu tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng

ban về tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ban Chỉ đạo, Trưởng ban yêu cầu Ban Chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo định kỳ hoặc đột xuất tình hình triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án và nội dung khác liên quan đến quản lý, phát triển nhà ở và thị trường bất động sản tại địa phương.

3. Người phát ngôn của Ban Chỉ đạo là một thành viên của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban phân công.

Điều 7. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách Nhà nước cấp trên cơ sở dự toán chi phí hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực phê duyệt, được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Xây dựng và được hạch toán riêng.

Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban ủy quyền cho Phó Trưởng ban thường trực quyết định theo quy định hiện hành.

2. Cơ cấu dự toán chi phí hoạt động của Ban Chỉ đạo bao gồm:

a) Chi phí văn phòng phẩm, trang thiết bị phục vụ làm việc;

b) Chi phí của các đoàn công tác trong và ngoài nước của Ban Chỉ đạo theo quy định;

c) Tiền lương và các khoản phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp lương, phụ cấp làm thêm giờ cho các thành viên của Ban Chỉ đạo và thành viên của các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định;

d) Chi phí hội nghị, hội thảo, in ấn tài liệu của Ban Chỉ đạo, các tổ chức giúp việc;

đ) Các chi phí khác phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và những hoạt động liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo.

Điều 8. Sử dụng con dấu

1. Các văn bản của Ban Chỉ đạo do Trưởng ban ký được sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ.

2. Các văn bản của Ban Chỉ đạo do Phó Trưởng ban thường trực ký được sử dụng con dấu của Bộ Xây dựng.

3. Các văn bản của Văn phòng thường trực do Trưởng Văn phòng ký được sử dụng con dấu của Bộ Xây dựng hoặc con dấu riêng của Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản.

Mục 2

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ ĐỐI VỚI CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CÁC TỔ CHỨC GIÚP VIỆC BAN CHỈ ĐẠO

Điều 9. Trưởng ban

Chỉ đạo chung các mặt hoạt động của Ban Chỉ đạo và quyết định các vấn đề quan trọng, liên ngành liên quan đến chính sách nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được Thủ tướng Chính phủ giao.

Điều 10. Phó Trưởng ban thường trực

1. Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo điều hành chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

2. Thay mặt Trưởng ban xử lý công việc hàng ngày của Ban Chỉ đạo; xem xét ký các văn bản có tính chất chỉ đạo điều hành hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo và các văn bản quan trọng, liên ngành khi được Trưởng ban ủy quyền; chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo trong trường hợp Trưởng ban đi vắng hoặc ủy quyền.

3. Trực tiếp chỉ đạo, điều phối hoạt động của Tổ Chuyên gia liên ngành, Tổ Thư ký và Văn phòng thường trực để thực hiện chức năng, nhiệm vụ đã được

quy định tại Quyết định số 360/QĐ-TTg và Quyết định số 1499/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 11. Các thành viên của Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ của thành viên thuộc các Bộ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

a) Tham gia các hoạt động, giải quyết các công việc chung liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

b) Chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng kết, đánh giá việc thực hiện các cơ chế chính sách liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành, địa phương nơi thành viên đang công tác;

c) Theo dõi, báo cáo tình hình và đề xuất ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách và các nội dung khác liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành mà thành viên đang công tác;

d) Cung cấp số liệu liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ, ngành thành viên đang công tác và tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Riêng đối với các thành viên thuộc Bộ Xây dựng, ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ nêu tại điểm a, b, c, d, đ khoản này còn có trách nhiệm giúp Phó Trưởng ban thường trực triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Phó Trưởng ban thường trực quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

2. Nhiệm vụ của thành viên thuộc Văn phòng Chính phủ

a) Tham gia các hoạt động, giải quyết các công việc chung liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

b) Đầu mối tổng hợp các đề xuất của Ban Chỉ đạo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định;

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

3. Nhiệm vụ của thành viên thuộc Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam

a) Tham gia các hoạt động, giải quyết các công việc chung liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

b) Chỉ đạo công tác giám sát việc thực hiện các cơ chế, chính sách về nhà ở và thị trường bất động sản;

c) Tham gia với các thành viên thuộc các Bộ, ngành triển khai thực hiện các

nhiệm vụ nêu tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều này.

d) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

4. Nhiệm vụ của thành viên thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh

a) Tham gia các hoạt động, giải quyết các công việc chung liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản thuộc chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo;

b) Tham gia với các thành viên thuộc các Bộ, ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ nêu tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều này;

c) Chỉ đạo, đôn đốc hoạt động của Ban Chỉ đạo về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương;

d) Chỉ đạo việc triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án phát triển nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương;

đ) Tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án phát triển nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương và đề xuất giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy phát triển nhà ở và thị trường bất động sản của địa phương;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 12. Nhiệm vụ của Tổ Chuyên gia liên ngành

1. Tổ Chuyên gia liên ngành có trách nhiệm giúp Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo được quy định tại Điều 2 của Quyết định số 360/QĐ-TTg và Điều 2 của Quyết định số 1499/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Từng thành viên của Tổ Chuyên gia liên ngành có trách nhiệm giúp thành viên của Ban Chỉ đạo thuộc cơ quan, Bộ, ngành, địa phương mình triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được phân công quy định tại Điều 11 của Quy chế này.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 13. Nhiệm vụ của Văn phòng thường trực

1. Tổng hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo và các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo đôn đốc việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch và các nhiệm vụ, các quyết định, kết luận của Ban Chỉ đạo phân công cho các thành viên Ban Chỉ đạo, các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo, các Ban Chỉ đạo của địa phương và các Bộ, ngành, địa phương có liên quan.

3. Thừa ủy quyền của Trưởng Ban, trực tiếp quan hệ với các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị, truyền

đạt ý kiến của Trưởng Ban trong việc triển khai thực hiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp các thông tin cần thiết về những vấn đề quan trọng hoặc những vấn đề dư luận xã hội đặc biệt quan tâm để báo cáo Trưởng Ban.

4. Làm đầu mối thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để Tổ Chuyên gia liên ngành tổng hợp, xử lý, phân tích, dự báo, đánh giá, đề xuất và định kỳ báo cáo tình hình nhà ở và thị trường bất động sản phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ đạo.

5. Chủ trì lập kế hoạch và phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu, báo cáo phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo và các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do Ban Chỉ đạo chủ trì; tham dự các cuộc họp, giao ban của các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo, các Ban Chỉ đạo của địa phương, các cuộc họp, hội nghị, hội thảo tại Bộ, ngành, địa phương liên quan đến chính sách nhà ở và thị trường bất động sản để trực tiếp nắm bắt, thông tin, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo.

6. Đảm bảo các điều kiện, phương tiện đi lại, làm việc và các chi phí phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo, các tổ chức giúp việc Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Trưởng ban phân công hoặc ủy quyền.

Điều 14. Nhiệm vụ của Tổ Thư ký

1. Có trách nhiệm tham gia, phối hợp với Văn phòng thường trực triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và Tổ Chuyên gia liên ngành theo phân công.

2. Thư ký các kỳ họp của Ban Chỉ đạo.

3. Nhiệm vụ cụ thể của Tổ Thư ký do Trưởng ban quy định.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên của Ban Chỉ đạo, Tổ Chuyên gia liên ngành, Tổ Thư ký, Văn phòng thường trực, các Bộ, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, Tổ Thư ký và Văn phòng thường trực có trách nhiệm tổng hợp để báo cáo Trưởng Ban xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN

Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải